



Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2024,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần (Tổng công ty) xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Tổng công ty như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024, Tổng công ty triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược gay gắt; xung đột leo thang; giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; kinh tế, thương mại phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư toàn cầu sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực, an ninh mạng diễn biến phức tạp.

Ở trong nước, Chính phủ vừa phản ứng linh hoạt, hiệu quả trước những biến động bên ngoài, vừa phải khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm và phải dành nhiều thời gian, nguồn lực giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh, nhất là ứng phó, khắc phục thiên tai gây hậu quả nặng nề và còn kéo dài tại nhiều địa phương. Tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do nhu cầu tiêu dùng, đầu tư, thương mại toàn cầu sụt giảm; mặc dù kim ngạch xuất khẩu lâm sản năm 2024 có tăng nhưng chủ yếu từ các doanh nghiệp FDI, các doanh nghiệp chế biến gỗ trong nước vẫn gặp rất nhiều khó khăn do đơn hàng thưa thớt nên kết quả SXKD sụt giảm; cơn bão số 3 đã gây nhiều thiệt hại về tài sản, hạ tầng kinh tế – xã hội và sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản ở các tỉnh phía Bắc trong đó có một số các đơn vị của Tổng công ty bị thiệt hại nặng nề (Công ty LN Đinh Lập, Lộc Bình, Đông Bắc, Thái Nguyên và Vijachip Cái Lân, Khách sạn LN Đồ Sơn,...).

Trước tình hình khó khăn nêu trên, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao kịp thời của Đảng, Chính phủ và đặc biệt là của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) và Tập đoàn T&T cùng với sự quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, các đơn vị thành viên, Tổng công ty đã đạt được một số kết quả khả quan, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Công ty Mẹ, Hợp nhất và chỉ tiêu tạo ròng, khai thác ròng dự kiến hoàn thành vượt kế hoạch năm 2024 đề ra. Cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024 VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, ĐTPT năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	% so với KH 2024	% so với năm trước
I Công ty Mẹ						
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.189	1.322	111%	94%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	202	262	130%	75%
-	Tỉ suất LNST/Vốn CSH BQ	%	5,2	6,7	129%	75%
-	Giá trị ĐTPT	Tỷ đồng	122	46	31%	159%
+	XDCB, Dự án	Tỷ đồng	63	46	73%	283%
+	Đầu tư tài chính dài hạn (bổ sung vốn cho đơn vị thành viên)	Tỷ đồng	59	-	0%	0%
II Hợp nhất toàn Tổng công ty						
1	Kết quả thực hiện SXKD					
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.991	2.066	104%	102%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	317	358	113%	130%
2	Kết quả ước thực hiện lâm sinh					
-	Tạo rừng mới năm 1	ha	2.901	3.088	106%	107%
-	Khai thác gỗ rừng trồng	ha	2.665	3.711	139%	142%

Ghi chú:

- Số liệu thực hiện căn cứ theo BCTC của Công ty Mẹ và Hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2024 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán.
- Kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2024 so với kế hoạch 5 năm đến 2025 (được ĐHĐCD thông qua) tại phụ biểu đính kèm.

❖ **Nhận xét đánh giá:**

Các chỉ tiêu SXKD năm 2024 đều hoàn thành và vượt KH đề ra. Tuy nhiên, Giá trị giải ngân ĐTPT còn thấp chủ yếu do: (1) việc tăng vốn điều lệ tại các Công ty TNHH một thành viên kéo dài, bị vướng mắc về trình tự thủ tục; (2) Dự án đầu tư tại Quy Nhơn chưa thể triển khai được do UBND TP Quy Nhơn chưa phê duyệt tổng mặt bằng và phương án kiến trúc của Dự án vì có khả năng nằm trong khu vực phải giải tỏa theo quy hoạch điều chỉnh đang được Tỉnh Bình Định xem xét.

2. Về công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty và kết quả đạt được

Năm 2024, Tổng công ty xác định 14 nhiệm vụ trọng tâm để ưu tiên thực hiện, đặc biệt đối với nhiệm vụ về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển, kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; Xây dựng Đề án kinh doanh tín chỉ các-bon rừng; Công tác quản lý, sử dụng đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; Công tác lâm nghiệp; việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; Thanh tra Chính phủ; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, cơ cấu lại; Kiểm soát nội bộ... Việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được thực hiện đồng bộ, linh hoạt và thống nhất từ Văn phòng TCT đến các đơn vị thành viên. Đến nay, các nhiệm vụ trọng tâm cơ bản đã đạt kết quả tốt. Cụ thể như sau:

2.1 Về việc thực hiện kế hoạch 5 năm đến 2025; chiến lược phát triển đến 2030, tầm nhìn 2035 của Tổng công ty.

- Kế hoạch năm 2024, kế hoạch 5 năm đến 2025 và Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn 2035 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 244 NQ/ĐHĐCD ngày 28/06/2024. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành Nghị quyết số 254/NQ-HĐQT ngày 03/07/2024 để triển khai thực

hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Trong đó đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Hội đồng quản trị hướng dẫn chỉ đạo cụ thể hóa các chiến lược thành phần để triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng đã hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị thành viên xây dựng kế hoạch SXKD, ĐTPT và nhiệm vụ trọng tâm 5 năm giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 tại văn bản số 1420/TCT-KHĐT ban hành ngày 05/11/2024.

2.2 Về tổ chức thực hiện, hoàn thành kế hoạch năm 2024 đã đề ra

- Trong năm 2024, Tổng công ty luôn theo dõi giám sát, nắm bắt tình hình SXKD tại các đơn vị thành viên, diễn biến tình hình kinh tế xã hội và thị trường; Họp giao ban Hội đồng quản trị, Ban điều hành định kỳ hàng tháng để đánh giá tình hình, tiến độ thực hiện, đồng thời có các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn. Đặc biệt đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo và trực tiếp xuống kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị khắc phục khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão số 3 và ứng phó với tình hình mưa lũ xảy ra trên diện rộng. Hiện các đơn vị tiếp tục xử lý, khắc phục thiệt hại do bão và ổn định hoạt động SXKD.

- Kết quả ước thực hiện đến cuối 2024, Công ty Mẹ cơ bản hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra (Doanh thu đạt 1.322 tỷ đồng, đạt 111% KH năm; Lợi nhuận sau thuế ước đạt 262 tỷ đồng đạt 130% KH năm). Tuy nhiên hoạt động SXLN và chế biến gỗ của Tổng công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn do: (1) ảnh hưởng cơn bão số 3 đã làm một số đơn vị phía Bắc của Tổng công ty thiệt hại lớn về rừng trồng và tài sản ước tính khoảng hơn 30 tỷ đồng và đã làm giảm lợi nhuận nộp về Công ty Mẹ (như LN Hòa Bình, LN Đình Lập, LN Lộc Bình, LN Đông Bắc...); (2) nhu cầu thị trường chế biến gỗ xuất khẩu phục hồi chậm, đơn hàng đến hết quý III/2024 vẫn nhỏ lẻ thưa thớt đã làm doanh thu, lợi nhuận của các đơn vị chế biến gỗ xuất khẩu sụt giảm hơn 30% (Vinafor Đà Nẵng, Vinafor Sài Gòn, Công ty CP Cầm Hà...).

2.3 Về xây dựng Đề án kinh doanh tín chỉ Các bon:

Tổng công ty tiếp tục hoàn thiện Đề án kinh doanh tín chỉ Các bon rừng trên cơ sở cập nhật các chính sách pháp luật chung của nhà nước và văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp, Bộ Tài nguyên Môi trường trong việc phát triển thị trường các-bon trong nước; Tổng công ty đã cử thành viên tham gia tổ công tác xây dựng tiêu chuẩn các-bon trong lâm nghiệp do Cục lâm nghiệp chủ trì để đảm bảo xây dựng và triển khai các hoạt động trong phát triển dự án tín chỉ các-bon tại Việt Nam đúng theo quy định của pháp luật.

2.4 Về hoạt động sản xuất lâm nghiệp.

- Về SXKD cây giống: Đã đẩy mạnh nghiên cứu, khảo nghiệm nhiều dòng giống mới và mở rộng thị trường tiêu thụ. Năm 2024, các đơn vị LN và giống LN sản xuất tiêu thụ được 39,6/37,2 triệu cây giống các loại, đạt 106% KH năm.

- Về công tác trồng, chăm sóc và quản lý bảo vệ và khai thác rừng:

+ Tạo rừng mới: Nghiên cứu trồng thử nghiệm, khảo nghiệm một số giống keo lai, bạch đàn lai mới của trong nước và của Trung Quốc. Mở rộng diện tích trồng cây đa mục đích (mắc ca, que), nghiên cứu trồng thử nghiệm một số loài cây đa mục đích khác như dò bầu, hòi...

Năm 2024, các Công ty lâm nghiệp, Công ty CP giống lâm nghiệp tạo mới được 3.088 ha (trong đó Công ty Mẹ khoảng 1.151 ha) đạt 106% KH năm (3.088/2.901 ha).

+ Khai thác rừng: Tự tổ chức khai thác khoảng 600 ha để tăng thêm việc làm, thu nhập cho người lao động, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác và chủ động hiện trường trồng rừng. Tuy nhiên do ảnh hưởng bão số 03 đã gây thiệt hại lớn về rừng và tài sản khác của các đơn vị và làm sụt giảm lợi nhuận Công ty Mẹ. Năm 2024, các công ty lâm nghiệp, giống lâm nghiệp khai thác được 3.711/2.665ha, đạt 139% KH năm.

- Về công tác quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng FSC:
 - + Đối với Nhóm các đơn vị lâm nghiệp có chứng chỉ rừng: Đã hoàn thành đánh giá giám sát hàng năm, tiếp tục duy trì chứng chỉ rừng chu kỳ thứ 3 giai đoạn 2023-2028 (Hòa Bình, Ba Tơ, La Ngà, Gia Lai) với diện tích **19.560 ha**. Trong năm 2024 đã triển khai nâng cấp hệ thống và được cấp chứng chỉ rừng thêm 01 đơn vị là LN Đinh Lập với diện tích 1.902 ha. Tính đến cuối năm 2024, Tổng công ty có 05 đơn vị được cấp chứng chỉ rừng bền vững (FSC) với tổng diện tích **21.460 ha** (tăng 1 đơn vị so với năm trước).
 - + Đối với các đơn vị lâm nghiệp còn lại (Lộc Bình, Đông Bắc, Thái Nguyên, Hà Tĩnh) và các công ty cổ phần có hoạt động sản xuất lâm nghiệp: Đã tiếp tục cập nhật và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững. Xây dựng kế hoạch tập huấn về chứng chỉ rừng đối với Lộc Bình chuẩn bị cho thực hiện vào năm 2025.

2.5 Về công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất

a. Đất Nông nghiệp:

Tổng công ty đã chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh công tác thu hồi đất lấn chiếm và chống lấn chiếm mới. Ước thực hiện năm 2024, các đơn vị thu hồi được khoảng 469 ha, đạt 94% KH năm.

- Tiếp tục làm việc với chính quyền địa phương các cấp và các bên có liên quan để triển khai thực hiện công tác *đo đạc, cắm mốc* tại một số đơn vị lâm nghiệp còn dở dang, cụ thể: Công ty Lâm nghiệp Lộc Bình: 535 ha, Thái Nguyên: 1.046 ha, Hòa Bình: 228 ha; Công ty CP Giống Bắc Trung Bộ: 17,7 ha... Bám sát cơ quan chức năng của tỉnh để sớm được *phê duyệt Phương án sử dụng đất*.
- Báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thực hiện và góp ý vào dự thảo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp gửi Ban Kinh tế Trung ương.
- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị lập kế hoạch hoàn thiện hồ sơ pháp lý và mục tiêu, quy hoạch (định hướng) khai thác nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai giai đoạn từ năm 2026-2030, định hướng đến năm 2035.

b. Đất phi nông nghiệp:

Tổng công ty đã phối hợp với Ủy ban, Bộ Tài chính, các địa phương tổ chức kiểm tra và ký Biên bản kiểm tra hiện trạng các cơ sở nhà đất thực hiện sắp xếp lại, xử lý các theo quy định của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP. Sau khi các địa phương có ý kiến, Tổng công ty có văn bản báo cáo và đề nghị Ủy ban phê duyệt phương án sắp xếp theo thẩm quyền với các cơ sở đất đủ điều kiện. Căn cứ để xuất của Tổng công ty, Ủy ban đã phê duyệt phương án sắp xếp của 42/44 cơ sở nhà đất của Doanh nghiệp cấp II của TCT (các công ty TNHH MTV 100% vốn của TCT). Đối với các cơ sở nhà đất của TCT trực tiếp quản lý sử dụng và của các chi nhánh (doanh nghiệp cấp I): Ủy ban đã có văn bản số 1468/UQLV-NN ngày 05/7/2024 đề nghị Bộ Tài chính phê duyệt phương án sắp xếp.

Theo quy định tại điều khoản 1 điều 3 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 (nghị định có hiệu lực từ 01/01/2025 và thay thế cho Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP), Tổng công ty không thuộc đối tượng sắp xếp lại, xử lý tài sản công và thực hiện theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai, pháp luật khác liên quan.

Tổng công ty đã thường xuyên đôn đốc các đơn vị, người đại diện bám sát kế hoạch hoàn thiện hồ sơ pháp lý đã đề ra và thực hiện đúng theo tiến độ.

2.6 Về công tác kinh doanh thị trường, xúc tiến thương mại

- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động tỷ giá, cước tàu biển, thường xuyên khảo sát thị trường gỗ nguyên liệu, dăm gỗ, viên nén, hoạt động chế biến xuất khẩu trong và ngoài nước để dự báo, đánh giá ảnh hưởng giảm thiểu rủi ro và có phương án kinh doanh phù hợp, đảm bảo an toàn do tình hình bất ổn kinh tế, xung đột tại các nước tác động đến hoạt động sản xuất và chế biến gỗ xuất khẩu cũng như hoạt động khai thác gỗ rừng trồng, nhập khẩu gỗ nguyên liệu của Tổng công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với các Công ty liên doanh Vijachip và đơn vị Lâm nghiệp để điều tiết lượng dăm gỗ cung ứng phù hợp với tình hình thị trường biến động hiện nay đảm bảo lịch tàu xuất khẩu và an toàn hàng hóa.
- Tổ chức tham gia một số hoạt động của Hiệp hội gỗ và triển lãm, tài trợ các sự kiện có uy tín (Hawa, Q Fair, Bifa...) để tăng cường các hoạt động quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Tổng công ty cũng như đơn vị, cập nhật trao đổi các thông tin thị trường, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới và đơn hàng mới hỗ trợ các đơn vị chế biến gỗ xuất khẩu;
- Nghiên cứu mở rộng kinh doanh các sản phẩm khác liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp và phát triển kênh bán hàng mới bên cạnh phương thức bán hàng truyền thống.

2.7 Về hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế

Tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ và làm việc với Tập đoàn Sojitz-Nhật Bản, Tập đoàn Yamaha-Nhật Bản, KHI-Hồng Kông trong việc hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ hoạt động SXKD tại các công ty liên doanh để nâng cao hiệu quả. Tổng công ty đang tích cực làm việc với Tập đoàn J-Power Nhật Bản và Công ty Hoàng Đại Vương để nghiên cứu triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất viên nén gỗ năng lượng tại Bắc Giang. Làm việc với Tập đoàn Sojitz-Nhật Bản nghiên cứu triển khai dự án kinh doanh tín chỉ các bon rừng tại địa bàn tỉnh Điện Biên.

2.8 Về công tác sáp xếp, thoái vốn, cơ cấu lại Tổng công ty

Trong năm 2024, Tổng công ty tiếp tục triển khai các nội dung theo Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt.

- Tổng công ty đã hoàn thành phê duyệt/cho ý kiến chấp thuận đối với đề án cơ cấu lại các công ty con.
- Tiếp tục tăng cường việc rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại các doanh nghiệp khác để tập trung nguồn lực cho các đơn vị có tiềm năng phát triển, đồng thời tìm giải pháp hỗ trợ các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả, xử lý, tái cơ cấu các đơn vị thua lỗ.
- Về công tác giám sát tài chính: Triển khai kế hoạch giám sát tài chính năm 2024 theo phê duyệt tại Quyết định số 110/QĐ-HĐQT-ĐTTC, trong đó: Tăng cường giám sát đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc, Công ty Giống lâm nghiệp vùng Bắc bộ, Công ty Vinafor Sài Gòn và Công ty Hợp tác lao động; Giám sát đặc biệt đối với Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng và Công ty cổ phần Lâm đặc sản và Xuất nhập khẩu Hà Tĩnh.
- Về công tác thoái vốn: Triển khai kế hoạch thoái vốn của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP đầu tư tại các doanh nghiệp khác năm 2024 theo phê duyệt tại Quyết định số 125/QĐ-HĐQT-ĐTTC ngày 03/5/2024. Theo đó, kế hoạch thoái vốn năm 2024 gồm 11 đơn vị. Kết quả triển khai như sau: Theo yêu cầu của tình hình thực tế và đề nghị của đối tác, Tổng công ty đã báo cáo cấp thẩm quyền bổ sung Công ty TNHH Uni Vinafor Châu Đốc (thoái một phần vốn) vào kế hoạch thoái vốn năm 2024, để tìm nhà đầu tư chiến lược nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Công ty.

2.9 Về công tác kế toán tài chính, quản trị.

- Hệ thống thông tin kế toán tại Cơ quan Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc được đảm bảo hoạt động an toàn và hiệu quả, cung cấp kịp thời và đầy đủ thông tin phục vụ báo cáo quản trị và công bố thông tin đúng tiến độ.
- Đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và giải ngân vốn kịp thời cho các đơn vị theo các phương án được phê duyệt, nộp ngân sách và thực hiện nghĩa vụ trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng quy định.
- Xây dựng phương án tăng vốn trình 2 cổ đông lớn để bổ sung đảm bảo nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển tại các đơn vị thành viên giai đoạn 2025-2027.
- Phối hợp chặt chẽ với Thanh tra thuế để thực hiện xong công tác kiểm tra theo Quyết định số 35020/QĐ-CTHN-TTKT1 ngày 11/06/2024 của Cục thuế Thành phố Hà Nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế tại Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP.
- Ban hành bổ sung các quy chế quy định để tăng cường trách nhiệm trong công tác quản trị rủi ro về các vấn đề pháp lý, hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, quản lý công nợ.
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính: tại cơ quan Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc, tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp đảm bảo hoạt động có hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

2.10 Về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các Quy chế, Quy định của Tổng công ty về công tác cán bộ, công tác tiền lương, thưởng và chế độ chính sách đối với người lao động theo các quy định của Đảng, nhà nước.
- Thực hiện quy trình kiện toàn 01 Người đại diện vốn nhà nước giữ chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 từ nguồn nhân sự tại chỗ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình thực hiện theo đúng các quy định hiện hành; bổ sung quy hoạch người đại diện vốn nhà nước giữ chức danh lãnh đạo, quản lý tại Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2026 – 2031; bổ sung quy hoạch chức danh Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2026 – 2031; triển khai công tác quy hoạch chức danh Trưởng, phó phòng ban tại cơ quan Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026; hướng dẫn các đơn vị thành viên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2026 – 2031.
- Năm 2024, Tổng công ty đã cử 03 cán bộ tham gia đào tạo Cao cấp lý luận chính trị; 01 cán bộ (đối tượng 2) tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng và tổ chức 05 lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho khoảng 200 lượt cán bộ nhân viên, người lao động (Quản lý tòa nhà nâng cao; lập, quản lý lưu trữ hồ sơ; Tín chỉ Carbon cơ bản trong lâm nghiệp; Tư vấn xây dựng dự án lâm sinh, thiết kế dự toán và giám sát thi công công trình lâm sinh...)
- Đã có Quyết định số 379/QĐ-HĐQT-TCLĐ ngày 10/12/2024 về việc phê duyệt phương án chuyển đổi các Phòng thành các Ban chuyên môn thuộc Cơ quan Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần theo Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.
- Thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo đúng các quy định của Tổng công ty và theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

2.11 Về nhiệm vụ ứng dụng Khoa học công nghệ vào hoạt động SXKD và quản lý điều hành trên nền tảng số để nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh.

Tiếp tục triển khai Đề án phát triển CNTT giai đoạn 2020-2030 để tăng cường công tác quản trị tại các đơn vị thành viên, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty.

- Nâng cấp thiết bị và phần mềm họp trực tuyến, tạo môi trường kết nối nhanh chóng và an toàn giữa Tổng công ty và các chi nhánh, góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian, và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Triển khai giải pháp sổ tay điện tử Đảng viên để triển khai trên toàn Đảng bộ Tổng công ty.
- Làm việc với một số đơn vị tư vấn về chuyển đổi số, số hóa rùng tròng để lựa chọn công nghệ phù hợp với ngành nghề, mô hình quản lý điều hành của Tổng công ty.

2.12 Về công tác pháp chế, kiểm soát nội bộ.

- Về thực hiện các kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước và các cơ quan chức năng: Tổng công ty đã nghiêm túc thực hiện các Kết luận Thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước và các cơ quan chức năng khác tuy nhiên vẫn còn một số kiến nghị liên quan đến công tác thu hồi đất lấn chiếm, xử lý hợp đồng giao khoán, ... vẫn tiếp tục phải thực hiện. Tổng công ty xác định đây là nhiệm vụ lâu dài, khó khăn phức tạp cần có thời gian, lộ trình lâu dài để từng bước xử lý. Cụ thể như sau:

+ Về việc thực hiện Kết luận số 1452/KL-TTCP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ: Tổng công ty đã có văn bản số 49/TCT-BQL&PTR ngày 16/01/2025 báo cáo v/v Kết quả thực hiện Kết luận của Thanh tra Chính phủ gửi Cục Giám sát, thẩm định và Xử lý sau thanh tra - Thanh tra Chính phủ và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Về việc thực hiện Kết luận của Kiểm toán Nhà nước: Tổng công ty đã có văn bản số 89/TCT-BPC&KSNB ngày 17/01/2025 báo cáo v/v Tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại thời điểm 31/12/2024 gửi Kiểm toán Nhà nước Khu vực I và Nhóm đại diện vốn Nhà nước tại Tổng công ty đã có văn bản số 04/NDDV-BPC&KSNB ngày 17/01/2025 báo cáo v/v Tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại thời điểm 31/12/2024 gửi Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Về việc thực hiện Thông báo số 1044/TB-KTNN ngày 28/11/2019 của Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành VI về kết quả kiểm toán tại Tổng công ty: Tổng công ty đã có văn bản số 44/TCT-LN ngày 05/01/2024 báo cáo định kỳ v/v Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước gửi Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành VI và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Về việc thực hiện Kết luận kiểm tra số 1695/KL-UBQLV ngày 15/8/2023 v/v thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Nhóm đại diện vốn Nhà nước tại Tổng công ty đã có văn bản số 01/NDDV-PC&KSNB ngày 09/01/2024 báo cáo gửi Ủy ban.

- Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các Quy chế, quy định của Tổng công ty; Việc hoàn thiện và ban hành Quy chế quản lý người quản lý, người đại diện:

+ Đã chỉ đạo các Công ty/Nhóm đại diện tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định tại các đơn vị đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế.

+ Hiện Tổng công ty đang tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung 12 quy chế, quy định.

- Về công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính, hoạt động SXKD, thu hồi nợ của các công ty con, công ty có vốn góp của Tổng công ty:

+ Trong năm 2024, Tổng công ty thực hiện kiểm tra, kiểm toán nội bộ trực tiếp theo kế hoạch tại 06 đơn vị trực thuộc; Giám sát đặc biệt tại 02 đơn vị; Kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn vay tại 03 đơn vị. Thực hiện giám sát các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty thông qua các báo cáo tháng, thường kỳ, đột xuất của các đơn vị; Thường xuyên đôn đốc, rà soát đảm bảo các báo cáo của đơn vị đạt chất lượng theo yêu cầu.

+ Các đơn vị được kiểm tra, kiểm toán nội bộ đều tuân thủ các quy định của Pháp luật; quy định của Tổng công ty; Điều lệ, nội quy, quy định của Công ty, chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật... Tuy nhiên vẫn còn một số sai sót không trọng yếu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các quy chế/quy định.

2.13 Về công tác Đảng.

- Năm 2024, Đảng ủy Tổng công ty đã kịp thời phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Đảng ủy Khối DNTW tới cán bộ, đảng viên, người lao động trong Đảng bộ. Đồng thời Đảng uỷ Tổng công ty đã cụ thể hóa ban hành hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện về công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tổng công ty, góp phần đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng bộ Tổng công ty đã đề ra, tiêu biểu như: Nghị quyết công tác năm 2024; Chương trình công tác của Đảng ủy năm 2024; Tiếp tục rà soát ban hành Nghị quyết phân công nhiệm vụ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Xây dựng các đề án; kế hoạch công tác của Đảng ủy; lãnh đạo ban hành, sửa đổi quy chế, quy định và nhiều văn bản quan trọng khác, (Đảng ủy đã ban hành 612 văn bản lãnh đạo chỉ đạo; đồng thời triển khai tổ chức thực hiện 575 văn bản của TW và Đảng ủy Khối).

- Đảng ủy Tổng công ty đã lãnh đạo thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên, người lao động, tạo sự yên tâm phấn khởi ổn định tư tưởng, chính trị của cán bộ, đảng viên người lao động; nội bộ đoàn kết thống nhất hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng bộ Tổng công ty ngày càng trong sạch vững mạnh.

- Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của chi bộ; tăng cường lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng.

- Tiếp tục lãnh đạo triển khai thực hiện công tác tổ chức cán bộ, triển khai thực hiện kiện toàn bổ sung 05 đồng chí cấp ủy viên và chức danh lãnh đạo cấp ủy; lãnh đạo hoàn thành công tác rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025-2030 đảm bảo chất lượng, đủ số lượng chuẩn bị tốt nhân sự cấp ủy cho nhiệm kỳ mới; tham gia ý kiến kiện toàn người đại diện vốn nhà nước, thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty. Lãnh đạo việc bổ nhiệm, cử đại diện; rà soát, bổ sung, quy hoạch người đại diện vốn giữ các chức danh lãnh đạo quản lý tại các đơn vị; lãnh đạo công tác chuyển mô hình tổ chức các phòng thành ban của Tổng công ty theo Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.

- Công tác xây dựng Đảng được các cấp ủy Đảng đặc biệt quan tâm, có nhiều đổi mới trong phương pháp lãnh đạo chỉ đạo. Đảng ủy đã ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội các chi bộ và Đảng bộ Tổng công ty lần thứ VIII; quyết định thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội Đảng bộ Tổng công ty, đồng thời chỉ đạo các chi bộ khẩn trương chuẩn bị để tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ mới theo đúng quy định.

2.14 Về các nhiệm vụ khác

- Tổng công ty đã hướng dẫn chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị trong việc phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty và các nhiệm vụ liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty. Đặc biệt là các đơn vị tại các địa bàn trọng yếu, giáp biên giới tại tỉnh Lạng Sơn.
- Nhóm đại diện vốn của 2 cổ đông lớn tại Tổng công ty đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong việc hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc, các vấn đề lớn của Tổng công ty. Do đó đã giúp Tổng công ty triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu KH 2024 được ĐHĐCĐ giao.
- Thường xuyên quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Văn phòng Tổng công ty và các đơn vị thành viên góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch 2024.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI HẠN CHẾ CẦN KHẮC PHỤC

- *Về hoạt động sản xuất lâm nghiệp:*
 - + Do ảnh hưởng của bão số 3 và mưa lũ sau bão, nhiều diện tích rừng của một số đơn vị phía Bắc bị thiệt hại nặng, các hoạt động sản xuất lâm nghiệp tạm dừng để tập trung khắc phục sau bão; Tổng công ty đã chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện khắc phục để giảm thiểu thiệt hại ở mức thấp nhất, nhanh chóng ổn định sản xuất.
 - + Sâu, bệnh hại rừng trồng ngày càng diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến sinh trưởng rừng trồng, làm giảm chất lượng rừng. Theo các kết quả nghiên cứu của cơ quan chuyên môn thì hiện chưa có biện pháp xử lý triệt để, đây cũng là vấn đề khó khăn chung của toàn ngành.
 - + Việc thu hồi đất lấn chiếm rất khó khăn, phức tạp; những diện tích thuận lợi đã thu hồi trong các năm trước, diện tích còn lại thu hồi rất khó khăn do người dân chống đối, xử lý tài sản trên đất của người dân phức tạp.
 - + Khó khăn trong công tác triển khai Đề án kinh doanh tín chỉ các bon. Các quy định pháp luật, hướng dẫn thực hiện về lĩnh vực giảm phát thải và thị trường các-bon tại Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn xây dựng. Các nội dung quy định về đổi tượng trao đổi hạn ngạch giảm phát thải, đổi tượng mua bán đầu tư tín chỉ các-bon đang được Bộ TNMT nghiên cứu điều chỉnh.
 - + Về giải quyết rừng giữ hộ nhà nước tại các Công ty CP giống LN: Tổng công ty đã tích cực làm việc với các Bộ ban ngành để được giải quyết các vấn đề liên quan đến rừng giữ hộ Nhà nước. Các Công ty đã nhiều lần gửi báo cáo Bộ NN & PTNT, Tổng công ty cũng đã có văn bản báo cáo tổng hợp và đề xuất phương án giải quyết với từng đối tượng rừng giữ hộ Nhà nước tại các Công ty CP giống, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có tiến triển.
- *Về hoạt động KDTM gỗ nguyên liệu:* vẫn còn gặp nhiều khó khăn do cước vận chuyển và tỷ giá biến động mạnh; Hoạt động chế biến gỗ xuất khẩu và kim ngạch mặc dù có phục hồi nhưng chủ yếu tại các doanh nghiệp FDI. Đơn hàng của các doanh nghiệp CB gỗ trong nước nói chung và của Tổng công ty nói riêng vẫn thưa thớt nhỏ lẻ, bị khách hàng ép giảm giá do nhu cầu thị trường vẫn ở mức thấp và bị cạnh tranh đơn hàng giữa các doanh nghiệp cùng ngành nên vẫn còn rất gặp nhiều khó khăn, thiếu việc làm cho người lao động trong những tháng cuối năm.
- *Về công tác đo đạc, cắm mốc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:* Hầu hết đất nông nghiệp Tổng công ty đang quản lý có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh nên ranh giới đất trên hồ sơ có nhiều sai khác so với thực địa
- *Về công tác thoái vốn và cơ cấu lại:* Một số đơn vị thành viên hoạt động chưa hiệu quả cần phải tiếp tục cơ cấu lại để tổ chức SXKD mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn; gấp

khó khăn do việc định giá tài sản tại các đơn vị phức tạp, mất nhiều thời gian và yếu tố thị trường không thuận lợi nên không có nhà đầu tư tham gia mua đấu giá.

- *Công tác kiểm tra giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh:* Một số người đại diện còn chưa thực sự sát sao trong việc theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế của đơn vị và báo cáo chưa kịp thời nên giải quyết sự việc đôi khi còn chậm trễ, hiệu quả không cao; Hệ thống Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chưa thực sự phát huy được hết chức năng nhiệm vụ của mình.

- *Công tác đầu tư phát triển:* Vẫn tồn tại một số dự án chậm tiến độ như: Dự án xây dựng tòa nhà VP kết hợp thương mại dịch vụ Vinafor Quy Nhơn do vướng mắc về quy hoạch; tăng vốn điều lệ cho 1 số đơn vị lâm nghiệp; Đôi với dự án đầu tư nhà đất tại số 55, đường 430, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, TP Hà Nội đang tạm dừng để giải quyết chanh chấp giữa Công ty CP Sông Đà 1.01 và Ngân hàng PVcomBank. Tổng công ty đã và sẽ tiếp tục tìm mọi giải pháp để bảo vệ lợi ích của Tổng công ty tại Dự án này.

- *Công tác pháp chế và kiểm soát nội bộ:* Việc ban hành mới, sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ Tổng công ty còn chậm, cần đẩy nhanh tiến độ để khắc phục những tồn tại, hạn chế hiện có chưa phù hợp với thực tế.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2025

Theo Báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025 của Chính phủ, Việt Nam là nước có nền kinh tế hội nhập sâu rộng với toàn cầu nên tình hình địa chính trị dự báo còn nhiều bất ổn, diễn biến khó lường sẽ ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế nước ta trong năm 2025. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ khởi sắc hơn nhờ phục hồi tăng trưởng thương mại và kiểm soát lạm phát tốt hơn. Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 6,5-7% và phấn đấu đạt 7-7,5%.

Về thị trường chế biến gỗ xuất khẩu của Việt Nam năm 2025: dự báo có sự tăng trưởng tốt hơn so với năm 2024 do xu hướng ngăn chặn xung đột chiến tranh, tăng trưởng kinh tế thương mại và nhu cầu tiêu dùng toàn cầu. Tuy nhiên, cạnh tranh địa chính trị và phòng vệ thương mại của các nước lớn cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Năm 2025 là năm cuối thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 – 2025 của Tổng công ty, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025 sẽ là bản lề để Tổng công ty xây dựng và thực hiện kế hoạch nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo (2026 – 2030) góp phần hoàn thành mục tiêu định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn đến 2030, tầm nhìn đến 2035. Phương hướng nhiệm vụ của năm 2025 được xác định như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐTPT NĂM 2025

1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025
I	Công ty Mẹ		
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.420
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	268
-	Cổ tức dự kiến	%/VDL	6,6
II	Hợp nhất toàn Tổng công ty		
1	Kế hoạch tài chính		
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.231
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	330
2	Kế hoạch lâm sinh		
-	Tạo rừng mới năm 1	ha	2.987
-	Khai thác gỗ rừng trồng	ha	2.757

2. Kế hoạch ĐTPT năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025
III	Công ty Mẹ	Tỷ đồng	286
-	XDCB, Dự án	Tỷ đồng	56
-	Đầu tư tài chính dài hạn (bổ sung vốn cho đơn vị thành viên)	Tỷ đồng	230

(Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, ĐTPT nêu trên đều chưa tính đến các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh thêm trong năm 2025)

Trường hợp phát sinh thêm các yếu tố khách quan, bất khả kháng làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 giảm từ 5% trở lên so với chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh kế hoạch và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025 VÀ CÁC NĂM TỚI

1. Tập trung mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã đề ra; Tăng cường hướng dẫn chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị thành viên để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD; nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng vốn, tài sản, đất đai và theo

đúng quy định pháp luật; Chỉ đạo thực hiện các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn đối với một số đơn vị chế biến, công ty giống, đơn vị SXKD chưa hiệu quả.

2. Triển khai thực hiện theo Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tổng kết kết quả thực hiện. Triển khai xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030, nhận định hướng phát triển, thuận lợi, rủi ro có thể xảy ra và xây dựng các giải pháp thực hiện.

3. Hoàn thành Đề án kinh doanh tín chỉ Các bon nhằm phát huy lợi thế của Tổng công ty, thể hiện vai trò của Doanh nghiệp nhà nước. Chỉ đạo Ban điều hành làm việc với các cơ quan chức năng, đơn vị tư vấn để sớm có tín chỉ Các bon.

4. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy hoạch, kế hoạch, định hướng sử dụng đất để khai thác, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035: Các đơn vị phải cụ thể hóa mục tiêu (tăng diện tích trồng rừng gỗ lớn hàng năm, từng bước chuyển đổi trồng cây đa mục đích, phấn đấu thu hồi tối đa diện tích bị lấn chiếm, chông lấn,...); định hướng khai thác sử dụng đất (nghiên cứu tiến tới chuyển đổi một số diện tích đất có tiềm năng để phát triển du lịch sinh thái, nông lâm nghiệp công nghệ cao,...).

5. Tiếp tục thực hiện Kết luận thanh tra số 1452/KL-TTCP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai tại Tổng công ty và các kết luận Kiểm toán nhà nước chưa hoàn thành; Hoàn thành việc đo đạc cắm mốc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các đơn vị sử dụng kinh phí từ nguồn vốn Nhà nước để lại Tổng công ty và các thủ tục quyết toán; Làm việc với Bộ nông nghiệp để giải quyết việc xử lý tài sản, rừng giữ hộ nhà nước tại các Công ty cổ phần giống.

6. Nghiên cứu mở rộng thị trường mới và xem xét các dự án mới có tính khả thi, chỉ đạo triển khai, quản lý các dự án đầu tư theo quy định. Tiếp tục tập trung tìm giải pháp thu được lợi ích từ Dự án Hà Đông về Tổng công ty.

7. Tiếp tục củng cố, phát triển các liên doanh hiện có để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng hợp tác quốc tế để phát triển các liên doanh mới.

8. Thực hiện tốt công tác cơ cấu tổ chức, công tác cán bộ, chế độ chính sách đối với người lao động, cập nhật đầy đủ những quy định của Đảng về công tác cán bộ vào hệ thống Quy chế, quy định của Tổng công ty.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin 4.0 và chuyển đổi số trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

10. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính: tại cơ quan Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc, tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp đảm bảo hoạt động có hiệu quả, đúng quy định pháp luật;

11. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, ban hành mới quy định, qui chế nội bộ của Tổng công ty theo quy định pháp luật hiện hành. Nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ.

12. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm và phòng chống lãng phí: Thực hiện rà soát toàn bộ nguồn lực về đất phi nông nghiệp, đất nông nghiệp, tài sản hiện có; tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động chưa phát huy hiệu quả, có nguy cơ gây lãng phí. Tìm giải pháp, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện thường xuyên trong từng đơn vị để trở thành tự giác, tự nguyện.

13. Thực hiện những nội dung liên quan đến chuyển đổi chủ sở hữu vốn nhà nước.

14. Tổ chức thành công hoạt động kỷ niệm 30 năm thành lập Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam để nâng cao thương hiệu và uy tín của Tổng công ty.

15. Triển khai thực hiện Đề án Văn hóa doanh nghiệp trong toàn Tổng công ty.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác kế hoạch

Tập trung mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã đề ra; Tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ để các đơn vị thành viên nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng ngành nghề, mặt hàng, ... để đạt hiệu quả cao, quản lý và sử dụng vốn, tài sản, đất đai theo đúng quy định, hiệu quả.

Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, giải pháp khắc phục đối với một số đơn vị chế biến, công ty giống, đơn vị SXKD chưa hiệu quả.

2. Công tác Chiến lược

Triển khai thực hiện theo Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035.

HĐQT đã giao Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch, phương án SXKD, ĐTPT 5 năm (2026-2030) tầm nhìn đến 2035, các giải pháp huy động nguồn lực, tổ chức thực hiện cho từng đơn vị với một số định hướng chính như sau:

- Đối với Chiến lược phát triển lâm nghiệp: tập trung chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển cho các đơn vị lâm nghiệp dựa trên 05 đơn vị lâm nghiệp trọng yếu, có tiềm năng phát triển đem lại hiệu quả cao (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp La Ngà, Lộc Bình, Đinh Lập; Chi nhánh Gia Lai, Hòa Bình) trong đó xác định mục tiêu kỳ vọng tối đa, mục tiêu khả thi (các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, lương người lao động) bao gồm các nội dung chính như chuyển đổi cây trồng, công nghệ, con người, tài chính, giải pháp quản lý, quản trị.
- Đối với chiến lược phát triển hoạt động chế biến gỗ: Cần xác định rõ chiến lược phát triển thị trường; phát triển sản phẩm mới và sản phẩm chủ lực; quy hoạch vị trí đặt nhà máy đảm bảo thuận lợi cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.
- Đối với chiến lược liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế: Định hướng liên doanh với các đối tác nước ngoài để xây dựng các nhà máy chế biến gỗ tại từng khu vực mà Tổng công ty có tiềm năng, có nguồn nguyên liệu.

3. Về Đề án kinh doanh tín chỉ Các-bon

Hoàn thành Đề án kinh doanh tín chỉ Các-bon nhằm phát huy lợi thế của Tổng công ty, thể hiện vai trò của Doanh nghiệp nhà nước. Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện theo nghị quyết HĐQT số 283 ngày 02/11/2023 và làm việc với các cơ quan chức năng, đơn vị tư vấn để sớm có tín chỉ Các-bon từ hoạt động lâm nghiệp.

4. Về công tác sản xuất lâm nghiệp

- Tập trung chỉ đạo về công tác phát triển giống cây trồng phục vụ trồng rừng của Tổng công ty và cung cấp cho người dân trong nhiều tỉnh thành với nguồn giống chất lượng cao; nhằm nâng cao năng suất rừng trồng, hiệu quả khai thác lâm nghiệp.
- Rà soát hợp đồng giao khoán, tổ chức lại công tác giao khoán đem lại hiệu quả cao hơn,...
- Phấn đấu năm 2025 lĩnh vực lâm nghiệp đạt tỷ suất LNST/VCSH 4,5%.
- Phấn đấu lương bình quân khối các Công ty Lâm nghiệp đạt 9,5 tr.đồng/người/tháng.
- Tập trung tìm giải pháp để giải quyết vấn đề nấm bệnh rừng trồng để hạn chế thiệt hại.
- Cơ giới hóa, hiện đại hóa các mặt hoạt động sản xuất lâm nghiệp đối với các diện tích đất có khả năng mang lại hiệu quả cao bao gồm từ giống cây, trồng rừng, quản lý bảo

về rừng, khai thác gỗ; Nghiên cứu, xây dựng các dự toán lâm sinh đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện lập địa, năng suất rừng để đảm bảo hiệu quả trồng rừng.

- Phát triển tăng diện tích trồng rừng gỗ lớn năm 2025 khoảng 424 ha, hết năm 2025 dự kiến đạt khoảng 2.821, ha và phấn đấu đến năm 2030 đạt khoảng 3.865 ha.
- Tiếp tục thí điểm chuyển đổi cây trồng (cây đa mục đích) đồng thời theo dõi, đánh giá diện tích đã trồng để xem xét mở rộng đầu tư nếu có hiệu quả.
- Triển khai xây dựng chứng chỉ rừng bền vững đối với các diện tích chưa được cấp chứng chỉ.
- Phát triển vùng nguyên liệu FSC cộng đồng để phục vụ dự án chế biến gỗ tại một số tỉnh Bắc Giang, Lạng Sơn,...để phục vụ các dự án chế biến gỗ của Tổng công ty.

5. Về công tác quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng đất

- **Đối với đất nông nghiệp**

- + Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; thu hồi đất bị lấn chiếm, không để xảy ra lấn chiếm đất mới.
 - + Chỉ đạo làm việc với chính quyền địa phương về việc đo đạc cắm mốc, thuê đất, cấp GCNQSD đất, miễn, giảm tiền thuê đất đối với diện tích giữ lại sử dụng hiện nay chưa thực hiện xong.
 - + Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo kết luận của Thanh tra Chính phủ về đất đai.
 - + Chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy hoạch, kế hoạch, định hướng sử dụng đất để khai thác, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035: Các đơn vị phải cụ thể hóa mục tiêu (tăng diện tích trồng rừng gỗ lớn hàng năm, từng bước chuyển đổi trồng cây đa mục đích, phấn đấu thu hồi tối đa diện tích bị lấn chiếm, chồng lấn,...); định hướng khai thác sử dụng đất (nghiên cứu tiến tới chuyển đổi một số diện tích đất có tiềm năng để phát triển du lịch sinh thái, nông lâm nghiệp công nghệ cao,...); tiến hành rà soát, đánh giá điều kiện khí hậu, đất đai, lợi thế vùng, địa phương, thị trường...để quy hoạch; lập kế hoạch thực hiện đảm bảo phù hợp với mục đích sử dụng đất, mục đích kinh doanh nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế đất đai; phù hợp với quy hoạch của địa phương và định hướng phát triển của Tổng công ty.

- **Đối với đất phi nông nghiệp:**

- + Thường xuyên đôn đốc các đơn vị, người đại diện thực hiện quản lý sử dụng đúng theo quy định của Luật đất đai, Luật đầu tư và các pháp luật khác có liên quan.
 - + Triển khai thực hiện tốt kế hoạch hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai, đầu tư các dự án để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

6. Về công tác kinh doanh, thị trường và xúc tiến thương mại

- Về công tác thị trường, kinh doanh: Thường xuyên nắm bắt tình hình, xu hướng của thị trường gỗ nguyên liệu trong và ngoài nước để có phương án kinh doanh phù hợp và hiệu quả; tìm kiếm cơ hội kinh doanh các mặt hàng mới phù hợp với ngành nghề của Tổng công ty với mục tiêu tăng doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, thương mại, xuất nhập khẩu, bảo toàn và phát triển vốn;
- Về hoạt động xúc tiến thương mại: Tìm hiểu, lên kế hoạch tham gia các hội chợ, triển lãm chuyên ngành để tìm kiếm khách hàng, đơn hàng mới cho các đơn vị sản xuất chế biến của Tổng công ty; Tăng cường hợp tác với các Hiệp hội, tổ chức xúc tiến thương mại để mở rộng quan hệ hợp tác ngành nghề mới...

7. Về hoạt động đầu tư, liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế.

- Trong hoạt động đầu tư: Đẩy mạnh triển khai các dự án đã được phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Tổng công ty. Tiếp tục triển khai nghiên cứu, đầu tư các dự án mới để phát huy các tiềm năng, lợi thế của Tổng công ty, đầu tư xây dựng, nâng cấp các trụ sở các công ty thành viên để nâng cao vị thế, uy tín, thương hiệu của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Nghiên cứu dự án dây chuyền sản xuất ván sàn từ ván MDF Gia Lai.
- Hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác quốc tế: Duy trì mối quan hệ hợp tác và phối hợp chặt chẽ với các đối tác truyền thống trong việc chỉ đạo, hỗ trợ khắc phục khó khăn để ổn định hoạt động SXKD cho các Công ty liên doanh; Tiếp tục làm việc với các đối tác mới để triển khai Dự án mới có hiệu quả, giúp Tổng công ty tăng trưởng và phát triển bền vững.

8. Về công tác cơ cấu lại Tổng công ty

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua.
 - Nâng cao hiệu quả đầu tư trồng rừng; tập trung nguồn lực cho các đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm năng phát triển thuộc ngành nghề chính; nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD những đơn vị còn lại; triển khai công tác tăng vốn tại các đơn vị đủ điều kiện, hướng dẫn vay vốn để đảm bảo vốn cho các đơn vị hoạt động.
 - Thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại một số đơn vị theo đề án đã được phê duyệt. Trình cấp thẩm quyền về việc thoái một phần vốn tại Công ty TNHH Năng lượng tái tạo Uni – Vinafor Châu Đức, nhằm tìm nhà đầu tư chiến lược góp phần nâng cao hiệu quả cho Công ty.
 - Tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Vijachip Cái Lân để triển khai dự án mở rộng sản xuất kinh doanh.
 - Thực hiện giám sát tài chính đặc biệt đối với các đơn vị thua lỗ, tiềm ẩn nhiều rủi ro; tìm mọi giải pháp để giảm thiểu số lượng các đơn vị bị thua lỗ.

9. Về công tác kế toán tài chính

- Hoàn thành phương án bổ sung vốn điều lệ cho các đơn vị thành viên trong kế hoạch.
- Sửa đổi bổ sung hệ thống quy chế, quy định nội bộ về quản lý kế toán tài chính.
- Cân đối, phân bổ nguồn vốn hợp lý để thực hiện các Dự án ĐTPT, cấp vốn cho các đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác kế toán tài chính tại các đơn vị thành viên, kịp thời phát hiện và khắc phục những sai sót.
- Giám sát thường xuyên các hoạt động đầu tư, hoạt động kinh doanh tại văn phòng Tổng công ty để hạn chế những sai sót, rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, ĐTPT.

10. Về công tác tổ chức lao động, tiền lương

- Tiếp tục kiện toàn, tăng cường năng lực bộ máy lãnh đạo, quản lý tại Cơ quan Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc và hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp; Nâng cao chất lượng tham mưu của các Ban thuộc Tổng công ty.
- Thực hiện tốt công tác cán bộ và chế độ chính sách, đánh giá năng suất lao động đối với người lao động. Triển khai, cụ thể hóa các chỉ tiêu, các giải pháp của chiến lược phát triển nguồn nhân lực có chuyên môn, trình độ thực hiện chiến lược chuyển đổi cây trồng, thực hiện dự án mới của Tổng công ty giai đoạn 2025 - 2030, tạo động lực phát triển Tổng công ty.

11. Về phát triển CNTT, chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 - Đề án phát triển CNTT của Tổng công ty đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý điều hành và quản lý hoạt động SXKD tại Cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên phù hợp với mục tiêu, kế hoạch chuyển đổi số, kinh tế số của Chính phủ. Đảm bảo xây dựng và tổ chức hệ thống CNTT một cách thống nhất, đồng bộ cả về nghiệp vụ và giải pháp kỹ thuật theo hướng sẵn sàng tích hợp dữ liệu và khả năng xử lý các sự cố trong trường hợp cần thiết khi xây dựng nền tảng số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

12. Về công tác pháp chế và kiểm soát nội bộ

- Bám sát các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, lên kế hoạch cụ thể và chỉ đạo các ban chuyên môn, các đơn vị, phối hợp với chính quyền địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.
- Tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung ban hành quy chế, quy định của Tổng công ty và chỉ đạo, giám sát các đơn vị trực thuộc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy chế, quy định nhằm đảm bảo phù hợp tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại đơn vị.
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trực thuộc và tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty.

13. Về công tác Đảng

Tiếp tục xây dựng ban hành Nghị quyết lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của Đảng bộ và Tổng công ty năm 2025; lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng bộ Tổng công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra, đồng thời tập trung cao lãnh đạo chỉ đạo thành công đại hội các chi bộ và Đại hội Đảng bộ Tổng công ty lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới đại hội lần thứ IV Đảng bộ Khối và Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

14. Về một số giải pháp khác

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Công ty CP Tập đoàn T&T (Cổ đông chiến lược) tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư nâng cao hiệu quả SXKD của Tổng công ty.
- Hoàn thành việc đo đạc cắm mốc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các đơn vị sử dụng kinh phí từ nguồn vốn Nhà nước để lại Tổng công ty và các thủ tục quyết toán.
- Làm việc với Bộ NN&TNMT để giải quyết việc xử lý tài sản, rừng giữ hộ nhà nước tại các Công ty cổ phần giống.
- Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Thực hiện rà soát toàn bộ nguồn lực về đất đai, tài sản hiện có; tổ chức bộ máy, năng suất lao động để có phương án, giải pháp sử dụng hiệu quả. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí tại các đơn vị để trở thành tự giác, tự nguyện.
- Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp của các cấp Ủy Đảng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị; Tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động có hiệu quả, gắn chặt lợi ích Tổng công ty với lợi ích người lao động, tạo nên một tập thể vững mạnh, đại đoàn kết; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty và các nhiệm vụ quốc gia liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty.
- Tổ chức thành công hoạt động kỷ niệm 30 năm thành lập Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam để nâng cao thương hiệu và uy tín của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2024, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2025 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phí Mạnh Cường